|  |  |
| --- | --- |
| SỞ GIÁO DỤC ĐÀO TP.HỒ CHÍ MINH  **TRUNG TÂM KTTH-HN**  **LÊ THỊ HỒNG GẤM**  **PH THPT LÊ THỊ HỒNG GẤM** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  Độc lập -Tự do - Hạnh phúc  *Tp.Hồ Chí Minh, ngày 1 tháng 4 năm 2023* |

**NỘI DUNG ÔN TẬP CUỐI HỌC KÌ HKII KHỐI 10**

**MÔN: GDKT&PL NĂM HỌC 2022 – 2023**

**NỘI DUNG: TỪ BÀI 11 ĐẾN BÀI 21**

**Câu 1: Việc không xây dựng và thực hiện kế hoạch tài chính sẽ khiến mỗi người**

**A.** được người khác tôn trọng. **B.** duy trì tài chính lành mạnh.

**C.** chi tiêu hoang phí và không kiểm soát. **D.** chủ động tính toán chi tiêu.

**Câu 2: Toàn bộ những vấn đề liên quan đến thu nhập, chi tiêu, tiết kiệm, đầu tư…của mỗi người được gọi là**

**A.** tài chính doanh nghiệp. **B.** tài chính gia đình.

**C.** tài chính thương mại. **D.** tài chính cá nhân.

**Câu 3: Bản kế hoạch thu chi giúp quản lí tiền bạc của cá nhân bao gồm các quyết định về hoạt động tài chính như thu nhập, chi tiêu, tiết kiệm, đầu tư,... để thực hiện những mục tiêu tài chính của cá nhân được gọi là**

**A.** kế hoạch tài chính gia đình. **B.** kế hoạch tài chính doanh nghiệp.

**C.** kế hoạch tài chính cá nhân. **D.** kế hoạch phân bổ ngân sách.

**Câu 4: Nội dung nào sau đây không phải đặc điểm của kế hoạch tài chính cá nhân dài hạn?**

**A.** Thực hiện mục tiêu ngắn hạn và trung hạn.

**B.** Mục tiêu thường là khoản tiền lớn.

**C.** Thời gian thực hiện dưới 6 tháng.

**D.** Thời gian thực hiện trên 6 tháng.

**Câu 5: Lập kế hoạch tài chính để xây dựng nguồn tiền tiết kiệm không bao gồm khoản thu nào sau đây?**

**A.** Tiền lương. **B.** Tiền làm thêm.

**C.** Tiền được chu cấp. **D.** Tiền mượn nợ.

**Câu 6: Nội dung nào dưới đây phản ánh đúng đặc điểm của hệ thống chính trị ở Việt Nam?**

**A.** Do một đảng duy nhất lãnh đạo là Đảng Cộng sản Việt Nam.

**B.** Thực hiện đa nguyên chính trị và đa đảng lãnh đạo.

**C.** Hoạt động theo cơ chế dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra.

**D.** Đảm bảo quyền lực nhà nước thuộc về nhân dân lao động.

**Câu 7: Trong hệ thống chính trị Việt Nam, mối quan hệ giữa các thành tố cấu thành được xác lập theo cơ chế nào dưới đây?**

**A.** Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lí, nhân dân làm chủ.

**B.** Đảng tổ chức, Nhà nước thực hiện, nhân dân giám sát.

**C.** Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra.

**D.** Dân biết, dân hỏi, dân làm, dân kiểm tra.

**Câu 8: Nội dung nào dưới đây không phản ánh đặc điểm của hệ thống chính trị nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam?**

**A. Do Đảng cộng sản Việt Nam lãnh đạo.**

**B. Tổ chức theo nguyên tắc tập trung dân chủ.**

**C. Mang bản chất của giai cấp công nhân.**

**D. Mang bản chất tư bản chủ nghĩa.**

**Câu 9: Việc làm nào dưới đây thể hiện trách nhiệm của công dân trong xây dựng và hoàn thiện hệ thống chính trị ở Việt Nam?**

**A. Tích cực tham gia bầu cử.** **B. Gian lận trong bầu cử.**

**C. Chia sẻ thông tin sai lệch.** **D. Bao che người vi phạm.**

**Câu 10: Nội dung nào dưới đây không phải là đặc điểm của hệ thống chính trị Việt Nam?**

**A.** Tính vừa sức. **B.** Tính đa đảng. **C.** Tính thống nhất. **D.** Tính nhân dân.

**Câu 11: Một trong những nguyên tắc hoạt động của hệ thống chính trị nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam là nguyên tắc đảm bảo**

**A.** đa nguyên đa đảng. **B.** đa đảng đối lập.

**C.** quyền lực thuộc về nhân dân. D. quyền lực phân chia các tầng lớp.

**Câu 12: Xét về mặt cơ cấu tổ chức, bộ máy nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam không bao gồm cơ quan, tổ chức nào dưới đây?**

**A.** Quốc hội. **B.** Chủ tịch nước.

**C.** Chính phủ. **D.** Bí thư đoàn thanh niên.

**Câu 13: Một trong những nguyên tắc trong tổ chức và hoạt động của bộ máy nhà nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là**

**A.** đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng. **B.** đảm bảo sự lãnh đạo của nhà. nước.

**C.** Đoàn thanh niên lãnh đạo xã hội. **D.** Mặt trận lãnh đạo toàn thể xã hội.

**Câu 14: Một trong những nguyên tắc trong tổ chức và hoạt động của bộ máy nhà nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là nguyên tắc**

**A.** tập trung dân chủ. **B.** tập trung quan liêu.

**C.** dân chủ và tự do. **D.** dân chủ và thói quen.

**Câu 15: Một trong những nguyên tắc trong tổ chức và hoạt động của bộ máy nhà nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là nguyên tắc**

**A.** quyền lực thuộc về đám đông. **B.** quyền lực thuộc về nhân dân.

**C.** quyền lực thuộc về công nhân. **D.** quyền lực thuộc về nông dân.

**Câu 16: Đảng lãnh đạo bộ máy nhà nước thông qua việc Đảng**

**A.** đề ra đường lối chính sách. **B.** làm thay công việc của nhà nước.

**C.** toàn quyền quyết định nhà nước. **D.** cấp ngân sách cho bộ máy nhà nước.

**Câu 17: Chủ thể duy nhất và tối cao đối với Nhà nước cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam là**

**A.** nhân dân. **B.** Đảng cộng sản. **C.** Mặt trận Tổ quốc. **D.** Đoàn thanh niên.

**Câu 18: Quyền lực nhà nước Việt Nam được xác định bởi chính chủ thể duy nhất và tối cao của quyền lực là nhân dân thể hiện nguyên tắc nào trong tổ chức và hoạt động của nhà nước?**

**A.** Tính thống nhất. **B.** Tính phân chia. **C.** Tính Đảng. **D.** Tính quyền lực.

**Câu 19: Đối với bộ máy nhà nước ta, quyền lực nhà nước được phân chia thành quyền lập pháp, hành pháp và**

**A.** đa đảng phái. **B.** tư pháp. **C.** đa pháp. **D.** nhất nguyên.

**Câu 20: Theo yêu cầu của nguyên tắc quyền lực nhà nước thuộc về nhân dân thì nhà nước ta là nhà nước của dân, do dân và**

**A.** vì dân. **B.** xa dân. **C.** yêu dân. **D.** lợi dân.

**Câu 21: Cơ cấu, chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của nhà nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam được quy định cụ thể bằng**

**A.** khế ước. **B.** tập quán. **C.** thói quen. **D.** Luật.

**Câu 22: Trong tổ chức và hoạt động của bộ máy nhà nước, tất cả các cơ quan, cán bộ, công chức, viên chức nhà nước đều hoạt động vì lợi ích của nhân dân và lợi ích của dân tộc là thể hiện đặc điểm nào dưới đây?**

**A.** Tính quyền lực. **B.** Tính pháp chế. **C.** Tính thống nhất. **D.** Tính đa dạng.

**Câu 23: Tính thống nhất trong tổ chức và hoạt động của bộ máy nhà nước thể hiện ở việc tất cả các cơ quan, cán bộ, công chức, viên chức nhà nước đều hoạt động vì**

**A.** lợi ích cá nhân. **B.** lợi ích dân tộc. **C.** dĩ công vi tư. **D.** mục đích cá nhân.

**Câu 24: Cơ quan nào thực hiện quyền lập hiến và quyền lập pháp**

**A.** Quốc Hội. **B.** Chủ tịch nước. **C.** Chính phủ. **D.** Chủ tịch nước.

**Câu 25: Cơ quan quyền lực Nhà nước cao nhất của Nhà nước Việt Nam là**

**A.** Đảng Cộng sản. **B.** Quốc hội.

**C.** Chính phủ. **D.** Mặt trận tổ quốc Việt Nam.

**Câu 26: Cơ quan có quyền quyết định các vấn đề quan trọng của đất nước là**

**A.** Quốc hội. **B.** Ủy ban nhân dân. **C.** Đoàn Thanh niên. **D.** Mặt trận tổ quốc.

**Câu 27: Quốc hội quyết định những chính sách cơ bản về đối nội và đối ngoại là thể hiện chức năng nào dưới đây của Quốc hội?**

**A.** Giám sát tối cao. **B.** Ban hành và sửa đổi luật.

**C.** Quyết định các vấn đề quan trọng. **D.** Quản lý nhà nước và xã hội.

**Câu 28:** **Theo quy định của pháp luật, Quốc hội giám sát tối cao việc tuân theo Hiến pháp, luật và nghị quyết của Quốc hội đối với chủ thể nào dưới đây?**

**A.** Chính phủ. **B.** Tổng bí thư. **C.** Chủ tịch Đảng. **D.** Chủ tịch tỉnh.

**Câu 29:** **Theo quy định của pháp luật, Quốc hội giám sát tối cao việc tuân theo Hiến pháp, luật và nghị quyết của Quốc hội đối với chủ thể nào dưới đây?**

**A.** Tòa án nhân dân tối cao. **B.** Tòa án nhân dân tỉnh.

**C.** Tòa án nhân dân huyện. **D.** Tòa án nhân dân xã.

**Câu 30: Chủ tịch Quốc hội là người được bầu ra từ các**

**A. Đại biểu quốc hội.** **B. Đại hội Đảng.**

**C. Địa phương giới thiệu.** **D. Ủy ban của Quốc hội.**

**Câu 31:** **Người đứng đầu nhà nước, thay mặt nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam về đối nội và đối ngoại, thống lĩnh lực lượng vũ trang nhân dân là**

**A.** Chủ tịch nước. **B.** Chủ tịch Quốc hội.

**C.** Thủ tướng chính phủ. **D.** Tổng bí thư.

**Câu 32:** **Một trong những nhiệm vụ và quyền hạn của Chủ tịch nước là**

**A.** công bố Hiến pháp. **B.** công khai thu nhập.

**C.** công bố lịch nghỉ tết. **D.** Công khai ngân sách.

**Câu 33:** **Một trong những nhiệm vụ và quyền hạn của Chủ tịch nước là đề nghị Quốc hội bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm**

**A.** Chủ tịch Quốc hội. **B.** Thủ tướng chính phủ.

**C.** Tổng bí thư Đảng. **D.** Bí thư Đoàn thanh niên.

**Câu 34:** **Một trong những nhiệm vụ và quyền hạn của Chủ tịch nước là đề nghị Quốc hội bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm**

**A.** Chủ tịch Quốc hội. **B.** Phó chủ tịch nước.

**C.** Tổng bí thư Đảng. **D.** Bí thư Đoàn thanh niên.

**Câu 35:** **Cơ quan hành chính cao nhất của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là**

**A.** Chủ tịch nước. **B.** Quốc hội. **C.** Chính phủ. **D.** Đoàn thanh niên.

**Câu 36:** **Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thực hiện chức năng nào dưới đây?**

**A.** Hành pháp. **B.** Tư pháp. **C.** Lập pháp. **D.** Kiểm sát.

**Câu 37:** Bộ giáo dục và đào tạo là cơ quan chuyên môn thuộc

**A.** Chủ tịch nước. **B.** Quốc hội.

**C.** Chính phủ. **D.** Ủy ban văn hóa giáo dục.

**Câu 38:** **Bộ Quốc phòng là cơ quan chuyên môn thuộc**

**A.** Chủ tịch nước. **B.** Quốc hội.

**C.** Chính phủ. **D.** Ủy ban Quốc phòng – an ninh.

**Câu 39:** **Xét về mặt tổ chức, Thanh tra chính phủ là cơ quan**

**A.** trên bộ **B.** dưới bộ **C.** ngang bộ. **D.** tư pháp.

**Câu 40:** **Để khắc phục tình trạng trên và bảo đảm thị trường xăng dầu hoạt động ổn định, lành mạnh, đáp ứng nhu cầu thị trường trong nước và hỗ trợ phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội, tại Công điện số 1039/CĐ-TTg ngày 02/11/2022, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu các Bộ trưởng: Công Thương, Tài chính, Thông tin và Truyền thông, Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chủ trì cùng với các bộ, cơ quan liên quan tích cực, chủ động triển khai thực hiện công tác quản lý, điều hành giá xăng dầu và bảo đảm nguồn cung xăng dầu cho thị trường trong nước góp phần vào việc kiểm soát lạm phát, giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, đáp ứng nhu cầu cho sản xuất và sinh hoạt của doanh nghiệp, người dân, không để thiếu hụt nguồn cung xăng dầu. Chức năng nào của chính phủ được đề cập trong thông tin trên?**

**A.** Ban hành chính sách phát triển kinh tế. **B.** Tổ chức và triển khai phát triển kinh tế.

**C.** Đẩy mạnh xây dựng chính phủ điện tử. **D.** Đề xuất Quốc hội chính sách vĩ mô.

**Câu 41:** **Toà án nhân dân là cơ quan xét xử của nước ta và thực hiện quyền**

**A.** Tư pháp. **B.** Lập pháp.

**C.** Hành pháp. **D.** Chỉ để xử lý dân sự.

**Câu 42:** **Cơ quan có thẩm quyền xét xử của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là**

**A.** Tòa án nhân dân. **B.** Viện kiểm sát nhân dân.

**C.** Hội đồng nhân dân. **D.** Ủy ban nhân dân.

**Câu 43:** Nội dung nào dưới đây **không** thể hiện đặc điểm hoạt động của TAND?

**A.** TAND xét xử công khai. **B.** TAND xét xử tập thể.

**C.** TAND có thể xét xử kín. **D.** TAND xét xử theo ý kiến nhân dân.

**Câu 44:** **Chánh án tòa án nhân dân tối cao do cơ quan nào bầu hoặc phê chuẩn?**

**A.** Quốc hội. **B.** Chính phủ. **C.** Tòa án. **D.** Viện kiểm sát.

**Câu 45:** **Theo quy định của pháp luật, chủ thể nào dưới đây có thẩm quyền đề nghị Quốc hội bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm đối với Chánh án tòa án nhân dân tối cao?**

**A.** Thủ tướng chính phủ. **B.** Chủ tịch nước.

**C.** Tổng bí thư. **D.** Chủ tịch Quốc hội.

**Câu 46:** **Thực hành quyền công tố trong thi hành pháp luật là hoạt động tư pháp thuộc thẩm quyền của cơ quan nào dưới đây?**

**A.** Chủ tịch nước. **B.** Chính phủ.

**C.** Tòa án nhân dân. **D.** Viện kiểm sát nhân dân.

**Câu 47:** **Viện kiểm sát nhân dân là cơ quan giữ vai trò**

**A.** Tư pháp. **B.** Lập pháp.

**C.** Hành pháp. **D.** Chỉ để xử lý hình sự.

**BÀI 16. 2T**

**Câu 48:** **Hội đồng nhân dân là**

**A.** cơ quan quyền lực nhà nước ở địa phương. **B.** cơ quan lãnh đạo ở địa phương.

**C.** cơ quan hành chính ở địa phương. **D.** cơ quan giám sát ở địa phương.

**Câu 49:** **Hội đồng nhân dân được thành lập thông qua**

**A.** bầu cử, ứng cử. **B.** mệnh lệnh cấp trên.

**C.** phân bổ quyền lực. **D.** đặc trưng vùng miền.

**Câu 50:** **Hội đồng nhân dân là cơ quan quyền lực nhà nước ở địa phương chịu trách nhiệm trước nhân dân địa phương và**

**A.** lãnh đạo địa phương. **B.** cơ quan cấp trên.

**C.** người đứng đầu địa phương. **D.** đoàn thể ở địa phương.

**Câu 51:** **Hội đồng nhân dân địa phương không quyết định vấn đề nào dưới đây của địa phương?**

**A.** Phát triển kinh tế - xã hội. **B.** Đảm bảo an ninh – trật tự.

**C.** Chia tách địa giới hành chính. **D.** Công tác an sinh xã hội.

**Câu 52:** **Hội đồng nhân dân địa phương không quyết định vấn đề nào dưới đây của địa phương?**

**A.** Giải quyết ô nhiễm môi trường. **B.** Biện pháp bảo vệ môi trường.

**C.** Thay đổi thuế bảo vệ môi trường. **D.** Thu phí bảo vệ môi trường.

**Câu 53:** **Theo Luật tổ chức chính quyền địa phương, người đứng đầu Ủy ban nhân dân được gọi là**

**A.** Bí thư. **B.** Chủ tịch. **C.** Chánh án. **D.** Viện trưởng.

**Câu 54:** **Anh Bình gởi đơn khiếu nại đến UBND tỉnh V về quyết định của UBND tỉnh X giải quyết giá bồi thường đất cho anh không đúng. Nhưng đến nay đã hơn 5 tháng mà UBND tỉnh V chưa giải quyết, đồng thời cũng chưa trả lời lí do. Trong trường hợp này, UBND tỉnh X chưa thực hiện tốt nội dung nào dưới đây?**

**A.** Quy trình cơ cấu tổ chức. **B.** Vị trí và chức năng của UDND.

**C.** Quy trình bổ nhiệm nhân sự. **D.** Giải quyết tranh chấp bồi thường.

**Câu 55:** **Trong dịp tết Nguyên đán vừa qua, xã A triển khai công tác trợ cấp tiền cho người nghèo ăn tết theo quy định của nhà nước. Vì có mâu thuẫn cá nhân với bà Hiền là hàng xóm. Ông Quân chủ tịch xã đã chỉ đạo chị Nụ cán bộ làm công tác hỗ trợ không đưa gia đình bà Hiền vào danh sách được trợ cấp dù gia đình bà đủ điều kiện với lý do gia đình bà Hiền chưa hoàn thành các khoản đóng góp. Dù biết làm như vậy là sai, nhưng vì sợ ông Quân cắt danh hiệu thi đua của mình, chị Nụ đành làm theo. Sau khi đem chuyện này kể với chị Bơ cán bộ hội phụ nữ, vốn có mâu thuẫn với ông Quân, chị Bơ đã viết bài chia sẻ lên mạng xã hội khiến cho anh Tuấn con bà Hiền phát hiện. Do thiếu kiềm chế, anh Tuấn đã dùng hung khí đánh ông Quân phải nhập viện. Những ai dưới đây chưa thực hiện đúng chức trách và nhiệm vụ của cán bộ Ủy ban nhân dân theo quy định của pháp luật?**

**A.** Ông Quân và chị Nụ. **B.** Ông Quân và chị Bơ.

**C.** Ông Quân và bà Hiền. **D.** Ông Quân và anh Tuấn.

**Câu 56:** **Bất kì ai trong điều kiện hoàn cảnh nhất định cũng phải xử xự theo khuôn mẫu được pháp luật quy định phản ánh đặc điểm cơ bản nào của pháp luật?**

**A.** Tính cưỡng chế. **B.** Tính quyền lực bắt buộc chung.

**C.** Tính xác định chặt chẽ về hình thức. **D.** Tính quy phạm phổ biến.

**Câu 57:** **Luật hôn nhân gia đình quy định điều kiện kết hôn giữa nam và nữ áp dụng cho tất cả mọi người, không có ngoại lệ phản ánh đặc điểm cơ bản nào của pháp luật?**

**A.** Tính xác định chặt chẽ về nội dung. **B.** Tính xác định chặt chẽ về hình thức.

**C.** Tính quyền lực, bắt buộc chung . **D.** Tính quy phạm phổ biến.

**Câu 58:** **Phát biểu nào sau đây là sai khi nói về vai trò quản lý xã hội của pháp luật?**

**A.** Vì pháp luật đảm bảo tính công bằng dân chủ.

**B.** Vì pháp luật có tính phổ biến bắt buộc chung.

**C.** Vì pháp luật bảo đảm phù hợp với lợi ích chung.

**D.** Vì pháp luật không bao giờ thay đổi.

**Câu 59:** **Những quy tắc xử sự chung được áp dụng nhiều lần, ở nhiều nơi đối với tất cả mọi người là thể hiện đặc điểm nào dưới đây của pháp luật?**

**A.** Tính chặt chẽ về hình thức. **B.** Tính kỉ luật nghiêm minh.

**C.** Tính quy phạm phổ biến. **D.** Tính quyền lực, bắt buộc chung.

**Câu 60:** **Những người có hành vi không đúng quy định của pháp luật sẽ bị cơ quan có thẩm quyền áp dụng các biện pháp cần thiết để buộc họ phải tuân theo. Điều này thể hiện đặc điểm nào dưới đây của pháp luật?**

**A.** Tính quy phạm phổ biến. **B.** Tính quyền lực, bắt buộc chung.

**C.** Hiệu lực tuyệt đối. **D.** Khả năng đảm bảo thi hành cao.

**Câu 61:** **Pháp luật có vai trò như thế nào đối với công dân?**

**A.** Cưỡng chế mọi nghĩa vụ của công dân.

**B.** Bảo vệ mọi nhu cầu, lợi ích của công dân.

**C.** Bảo vệ quyền, lợi ích tuyệt đối của công dân.

**D.** Bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của công dân.

**Câu 62:** **Những quy tắc xử sự chung về những việc được làm, những việc phải làm, những việc không được làm, những việc cấm đoán là phản ánh nội dung của khái niệm nào dưới đây?**

**A.** Kinh tế. **B.** Đạo đức. **C.** Pháp luật. **D.** Chính trị.

**Câu 63:** **Pháp luật là phương tiện để Nhà nước**

**A.** bảo vệ các giai cấp. **B.** bảo vệ các công dân.

**C.** quản lí xã hội. **D.** quản lí công dân.

**Câu 64:** **Nhà nước Việt Nam quản lí xã hội bằng phương tiện nào sau đây?**

**A.** Pháp luật. **B.** Kinh tế. **C.** Chính trị. **D.** Đạo đức.

**Câu 65:** **Nội dung nào dưới đây là một trong những yếu tố cấu thành cấu trúc bên trong của hệ thống pháp luật Việt Nam?**

**A.** Ngành luật. **B.** Pháp lệnh. **C.** Nghị định. **D.** Quyết định.

**Câu 66:** **Về hình thức, hệ thống pháp luật được thể hiện qua các văn bản**

**A.** quy phạm pháp luật. **B.** ngành luật.

**C.** chế định pháp luật. **D.** hệ thống pháp luật.

**Câu 67:** **Đơn vị nhỏ nhất trong hệ thống pháp luật đó là**

**A.** chế định pháp luật. **B.** ngành luật.

**C.** quy phạm pháp luật. **D.** hệ thống pháp luật.

**Câu 68:** **Văn bản quy phạm pháp luật bao gồm văn bản luật và**

**A.** văn bản dưới luật. **B.** văn bản trên luật.

**C.** văn bản thi hành. **D.** văn bản khảo sát.

**Câu 69:** **Văn bản luật là văn bản do chủ thể nào dưới đây ban hành?**

**A.** Quốc hội. **B.** Hội đồng nhân dân.

**C.** Ủy ban nhân dân. **D.** Đảng Cộng sản.

**Câu 70:** **Văn bản nào dưới đây thuộc văn bản Luật?**

**A.** Hiến pháp. **B.** Điều lệ Đảng.

**C.** Nội quy Đại hội. **D.** Quyết định điều động.

**Câu 71:** **Văn bản nào dưới đây thuộc văn bản Luật?**

**A.** Bộ luật. **B.** Hiến chương các nhà giáo.

**C.** Lời kêu gọi ủng hộ. **D.** Lời hiệu triệu.

**Câu 72:** **Là người kinh doanh, ông A luôn áp dụng đầy đủ các biện pháp bảo vệ môi trường. Vậy, ông A đã thực hiện pháp luật theo hình thức nào dưới đây?**

**A.** Thi hành pháp luật. **B.** Áp dụng pháp luật.

**C.** Sử dụng pháp luật. **D.** Tôn trọng pháp luật.

**Câu 73:** **Phát hiện một cơ sở kinh doanh cung cấp thực phẩm không đảm bảo an toàn vệ sinh, Tâm đã báo với cơ quan chức năng để kiểm tra và kịp thời ngăn chặn. Tâm đã thực hiện hình thức**

**A.** thi hành pháp luật. **B.** tuân thủ pháp luật.

**C.** áp dụng pháp luật. **D.** sử dụng pháp luật.

**Câu 74:** **Trên đường đi học về, gặp trời mưa to, cháu Bảo học sinh lớp 7 đã chủ động thu dọn rác thải tích tụ tại miệng cống thoát nước để giảm tình trạng ngập úng. Cháu Baro đã thực hiện pháp luật theo hình thức nào sau đây?**

**A.** Phổ cập pháp luật. **B.** sử dụng pháp luật.

**C.** Áp dụng pháp luật. **D.** Thực thi pháp luật.

**Câu 75:** **Học sinh đến trường học tập là biểu hiện của hình thức**

**A.** Sử dụng pháp luật. **B.** Áp dụng pháp luật.

**C.** Thi hành pháp luật. **D.** Tuân thủ pháp luật.

**Câu 76:** Bạn Long viết bài chia sẻ về lí tưởng sống của thanh niên hiện nay để đăng lên trang Web của nhà trường. Bạn Long đã thực hiện pháp luật theo hình thức nào sau đây?

**A.** Tuân thủ pháp luật. **B.** Thi hành pháp luật.

**C.** Áp dụng pháp luật. **D.** Sử dụng pháp luật.

**Câu 77:** **Chủ tịch Uỷ ban nhân dân huyện đã trực tiếp giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của một số công dân. Trong trường hợp này, Chủ tịch Uỷ ban nhân dân huyện đã**

**A.** áp dụng pháp luật. **B.** thi hành pháp luật.

**C.** tuân thủ pháp luật. **D.** sử dụng pháp luật.

**Câu 78:** **Khi tham gia vào các quan hệ xã hội, công dân đều xử sự phù hợp với quy định của pháp luật là nội dung của khái niệm nào dưới đây?**

**A.** Ban hành pháp luật. **B.** Giáo dục pháp luật.

**C.** Phổ biến pháp luật. **D.** Thực hiện Pháp luật.

**Câu 79:** **Chị Quyên sử dụng vỉa hè để bán hàng ăn sáng là không thực hiện pháp luật theo hình thức nào dưới đây?**

**A.** Tuân thủ pháp luật. **B.** Thi hành pháp luật.

**C.** Áp dụng pháp luật. **D.** Sử dụng pháp luật.

**Câu 80:** **Theo quy định của pháp luật, công dân tuân thủ pháp luật khi thực hiện hành vi nào sau đây?**

**A.** Giao nộp người nhập cảnh trái phép.

**B.** Đăng ký nghĩa vụ quân sự khi đến tuổi.

**C.** Tố cáo người nhập cảnh trái phép.

**D.** Cung cấp thông tin người nhập cảnh trái phép.

**Câu 81:** **Trong hệ thống pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, Hiến pháp là văn bản pháp luật có giá trị pháp lý**

**A.** cao nhất. **B.** thấp nhất. **C.** vĩnh cửu. **D.** vĩnh viễn.

**Câu 82:** **Hiến pháp đầu tiên của nước ta được ban hành vào năm nào?**

**A.** 1946. **B.** 1945. **C.** 1947. **D.** 1950.

**Câu 83:** **Bản Hiến pháp hiện hành của nước ta là năm nào?**

**A.** 2013. **B.** 1980. **C.** 1992. **D.** 2001.

**Câu 84:** **Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là văn bản quy phạm pháp luật do**

**A**. Chủ tịch nước ban hành. **B**. Quốc hội ban hành.

**C**. Thủ tướng chính phủ giới thiệu. **D**. Mặt trận tổ quốc ban hành.

**Câu 85:** **Trong hệ thống các văn bản pháp luật Việt Nam, Hiến pháp được coi là**

**A.** đạo luật cơ bản nhất. **B.** luật cụ thể nhất.

**C.** luật dễ thay đổi nhất. **D.** luật thiếu tính ổn định.

**Câu 86: Hiến pháp là đạo luật cơ bản của Nhà nước, các quy định trong Hiến pháp mang tính**

A. tuyên ngôn. B. bất biến. C. kinh tế. D. kinh doanh.

**Câu 87:** **Về chế độ chính trị, Hiến pháp 2013 đã khẳng định quyền lực tối cao của nhà nước là thuộc về**

**A.** Quốc hội. **B.** Chủ tịch nước. **C.** Chính phủ. **D.** Đảng Cộng sản.

**Câu 88:** **Hiến pháp 2013 khẳng định nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là một nước**

**A.** độc lập. **B.** trung lập. **C.** phụ thuộc. **D.** liên kết.

**Câu 89:** **Chủ thể nào dưới đây bảo đảm và phát huy quyền làm chủ của nhân dân?**

**A.** Nhà nước. **B.** Chính phủ.

**C.** Quốc hội. **D.** Đảng Cộng sản Việt Nam.

**Câu 90:** **Hiến pháp 2013 khẳng định nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là một nước thống nhất và**

**A.** toàn vẹn lãnh thổ. **B.** chia cắt nhiều vùng.

**C.** có nhiều khu tự trị. **D.** có quyền xâm lược.

**Câu 91:** **Hiến pháp 2013 khẳng định bản chất của Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa tất cả quyền lực nhà nước thuộc về ai?**

**A.** Nhân dân. **B.** Công nhân. **C.** Nông dân. **D.** Trí thức.

**Câu 92:** **Hiến pháp 2013 khẳng định nhân dân Việt Nam thực hiện quyền lực nhà nước bằng hình thức dân chủ nào dưới đây?**

**A.** Trực tiếp và gián tiếp. **B.** Trực tiếp và áp đặt.

**C.** Gián tiếp và áp đặt. **D.** Tập trung dân chủ.

**Câu 93:** **Hiến pháp 2013 quy định, Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam quản lý xã hội bằng**

**A.** Hiến pháp và pháp luật. **B.** Thói quen và tập quán.

**C.** Phong tục và thông lệ. **D.** Hiến pháp và phong tục.

**Câu 94:** **Hiến pháp 2013 quy định, Đảng Cộng sản Việt Nam là lực lượng giữ vai trò như thế nào đối với Nhà nước và xã hội?**

**A.** Lãnh đạo. **B.** Quản lý. **C.** Điều phối. **D.** Tập hợp.

**Câu 95:** **Theo nội dung của Hiến pháp 2013, Quốc kỳ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam có nền màu.**

**A.** đỏ. **B.** xanh. **C.** trắng. **D.** vàng.

Tổ Trưởng Bộ Môn

Bùi Xuân Kim Sa